

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ M
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2024/HS-ST

Ngày: 31 - 7 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M - TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thìn - Cán bộ hưu trí

Bà Vũ Thị Lưu Xa - Giáo viên

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh Hưng Yên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh Hưng Yên là điểm cầu trung tâm và tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên là điểm cầu thành phần; Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2024/TLST - HS ngày 10/7/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2024/QĐXXST - HS ngày 17/7/2024 đối với bị cáo:

Lương Quy H, sinh năm 1994 tại xã Xuân T, huyện Xuân T, tỉnh Nam Định; Tên gọi khác: Không. Nơi thường trú: Xóm 8, xã Xuân T, huyện Xuân T, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; C tịch: Việt Nam; con ông Lương Quy H (đã chết) và bà Đinh Thị H, sinh năm 1947; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 19/4/2024, bị cáo tạm giam từ ngày 25/4/2024 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

- Ông Đặng Thanh H, sinh năm 1971 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố C, phường C, thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Đào Thế C, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố C, phường C, thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

*** Người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần:**

- Ông Nguyễn Văn C, ông Ngô Đức C - Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương Quy H có hộ khẩu thường trú ở xóm 8, xã Xuân T, huyện Xuân T, tỉnh Nam Định và đang ở thôn C, xã Nghĩa Trụ, huyện C, tỉnh Hưng Yên là đối

tượng thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy. Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 12 giờ 30 phút ngày 19/4/2024, H đi ra khu vực cầu Nghĩa Trụ thuộc xã Nghĩa Trụ, huyện C để tìm mua ma túy. Tại đây H gặp một người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) làm nghề lái xe ôm H hỏi người đàn ông này: “có chỗ nào bán đồ không?” (ý bảo có chỗ nào bán ma túy Heroine không?), người này bảo: “có”. Sau đó người đàn ông này chở H đi đến địa phận thuộc tỉnh H Dương (không xác định được địa chỉ) rồi bảo H đưa tiền và đứng chờ. H đưa cho người đàn ông này 200.000 đồng, người này cầm tiền đi khoảng 15 phút sau quay lại cho H xem 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có ma túy (Heroine) rồi chở H đi về. Khoảng 14 giờ cùng ngày, người đàn ông nói trên chở H về đến khu giãn dân thuộc tổ dân phố C, phường C, thị xã M, tỉnh Hưng Yên bảo H xuống xe đứng chờ để đi tìm chỗ sử dụng ma túy, đồng thời ném xuống đường 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có ma túy Heroine và bảo H xuống nhặt rồi người này lái xe bỏ đi. H xuống xe nhặt vỏ bao thuốc lá bên trong có ma túy (Heroine) lên cất vào túi quần phía trước bên trái đứng khoảng 05 phút tìm chỗ sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt H tang. Vật chứng thu giữ: Tại túi quần phía trước bên trái của H 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng bên trong có 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong gói giấy này chứa chất màu trắng dạng cục, bột (niêm phong ký hiệu A). Ngày 19/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M T hành khám xét chỗ ở của Lương Quy H tại thôn C, xã Nghĩa Trụ, huyện C, kết H khám xét không thu giữ gì. Kết H xét nghiệm sinh hóa ngày 19/4/2024 xác định: H dương tính với Heroine. Tại thông báo kết luận sơ bộ số 332/KL-KTHS(MT) ngày 19/4/2024 và Bản kết luận giám định số 332/KL-KTHS (MT) ngày 22/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu A, có khối lượng là 0,208 gam là ma túy loại: Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Mẫu hoàn lại được niêm phong trong một niêm phong ghi số 332/KL-KTHS (MT), bên trong chứa: 0,186 gam ma túy, loại: Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất trong niêm phong ghi ký hiệu A; 01 mảnh giấy bạc màu trắng gói ma túy và 01 vỏ niêm mẫu vật gửi giám định, Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng để chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra bị cáo H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu ở trên, ngoài ra H khai trước đó khoảng 3-4 ngày, H nhờ người đàn ông trên mua hộ ma túy. Sau khi mua được ma túy H cùng người đàn ông trên sử dụng tại khu vực nhà bỏ hoang gần nơi H trọ tại thôn C, xã Nghĩa Trụ, huyện C.

Tại bản cáo trạng số: 58/CT - VKSMH ngày 09/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Lương Quy H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lương Quy H phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định ghi số 332/KL -KTHS (MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong có: 0,186g ma túy loại heroin trong niêm phong ký hiệu A, 01 mảnh giấy bạc màu trắng gói ma túy, 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình và đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an thị xã M và điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã M và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội H tang, biên bản khám xét, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, kết luận giám định cùng các vật chứng mà cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ. Như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 14 giờ ngày 19/4/2024, tại khu vực đoạn đường khu giãn dân thuộc thuộc tổ dân phố C, phường C, thị xã M, tỉnh Hưng Yên; Lương Quy H đã có hành vi Tàng trữ trái phép trong người 0,208g ma túy loại heroin thì bị phát hiện bắt H tang.

Hành vi của bị cáo cất giấu trái phép chất ma túy (Heroin) trong người (dưới 05gam) nhằm mục đích sử dụng đã thỏa mãn đầy đủ dấu hiệu cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã M truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật. Bị cáo phạm tội độc lập, tội phạm đã hoàn thành. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất

trật tự trị an cho xã hội. Bị cáo có đủ năng lực nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn phạm tội. Việc sử dụng ma túy là rất nguy hiểm cho sức khỏe, làm giảm sức lao động và là nguyên nhân nảy sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Do đó, cần pH xử lý nghiêm đối với hành vi của bị cáo.

Đối với việc H khai đối tượng là người lái xe ô tô đã 02 lần mua ma túy hộ H (ngày 19/4/2023 và trước đó khoảng 03 – 04 ngày) và việc H cho người này cùng sử dụng ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã M đã rà soát, xác minh nhưng chưa phát hiện được đối tượng này nên tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ giải quyết sau nên Tòa án không đặt ra để xét.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý đối với bị cáo:

Bị cáo không pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo tỏ ra ăn năn hối hận, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Qua xem xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử nhận thấy: Mặc dù bị cáo phạm tội lần đầu, tuy nhiên hành vi của các bị cáo rất nguy hiểm, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Vì vậy, khi cân nhắc hình phạt đối với bị cáo, hội đồng xét xử nhận thấy cần bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định theo như nội dung đề nghị tại bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp và mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định ghi số 332/KL -KTHS (MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong có: 0,186g ma túy loại heroin trong niêm phong ký hiệu A là vật cấm lưu hành, 01 mảnh giấy bạc màu trắng gói ma túy, 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng không có giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lương Quy H phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Lương Quy H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2024.

Vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định ghi số 332/KL -KTHS (MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong có: 0,186g (không phẩy, một trăm tám mươi sáu gam) ma túy loại heroin trong niêm phong ký hiệu A, 01 (một) mảnh giấy bạc màu trắng gói ma túy, 01 (một) vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định; 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/7/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã M và Chi cục thi hành án dân sự thị xã M).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ C hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, Hn lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lương Quy H pH chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND, Công an, Chi cục THADS thị xã M;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Oanh

